

Số: 99 /2017/QĐST - HNGĐ

Sơn Động, ngày 20 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 115/2017/TLST- HNGĐ, ngày 16 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn : Chị Đường Thị Huyền T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn G, xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn : Anh Nguyễn Phú D, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn L, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82 và 83 - Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Đường Thị Huyền T và anh Nguyễn Phú D.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Đường Thị Huyền T nuôi dưỡng cháu Nguyễn Phú K, sinh ngày 15/12/2015; Anh D có quyền thăm con sau khi ly hôn, không ai được cản trở quyền này của anh D.

Anh Nguyễn Phú D cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 12/2017.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Chị T được miễn toàn bộ tiền án phí DSST ly hôn; anh D phải chịu 75.000đ tiền án phí DSST ly hôn và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất 10%/năm (các bên không thỏa thuận được về lãi suất) tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND tỉnh; VKSND huyện.
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- Các đương sự;
- UBND xã C
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Trần Văn Toàn